

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH GIÁ THỊ TRƯỜNG THÁNG 3 NĂM 2020

Thực hiện quy định tại Thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính Quy định chế độ báo cáo giá thị trường. Sở Tài chính tỉnh Lai Châu báo cáo tình hình giá thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 3/2020 như sau:

I. Tổng quan tình hình giá cả thị trường tháng 3/2020

1. Diễn biến thị trường, nguyên nhân tác động đến chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 năm 2020 tăng 0,33% so với tháng trước. So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa, có 02 Nhóm giảm: Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt giảm 0,08%; nhóm Giao thông giảm 5,06%; 04 nhóm tăng: Lương thực tăng 0,51%, Thực phẩm tăng 0,22%; Vật tư nông nghiệp tăng 0,47%, Vàng tăng 7,58%; 05 nhóm ổn định như: Dịch vụ Giáo dục, Giải trí và du lịch, thuốc chữa bệnh cho người, nhóm đồ uống, dịch vụ Y tế.

Nguyên nhân:

- Do tình hình dịch bệnh Covid -19 diễn ra phức tạp người dân có xu hướng tích trữ lương thực, thực phẩm dẫn đến chỉ số CPI các mặt hàng tăng nhẹ.
- Vàng tăng, giảm theo xu hướng chung của thị trường trong và Thế giới.
- Giá gas được điều chỉnh giảm từ ngày 05/3/2020 theo kê khai giá của Công ty TNHH MTV Xăng dầu Lai Châu (giảm 10.000đ/bình).
- Tổng Công ty xăng dầu điều chỉnh giá xăng dầu 02 lần: Ngày 15/3/2020 và ngày 29/3/2020 do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng.

2. Giá hàng hóa, dịch vụ

2.1. Lương thực, thực phẩm.

Theo điều tra, khảo sát giá thị trường tại địa bàn thành phố Lai Châu và báo cáo của các huyện, thành phố giá gạo tẻ thường, thóc tẻ thường và giá lợn hơi tháng 3/2020, cụ thể như sau:

Giá thóc, gạo tại các huyện, thành phố thay đổi so với tháng trước, cụ thể:

- Tại huyện Than Uyên: Thóc tăng 800 đ/kg, gạo tăng 1.100 đ/kg.

Giá lợn hơi trong tháng tại các huyện, thành phố giá giao động từ 75.000-100.000đ/kg. Tại chợ trung tâm thành phố: thành phẩm từ lợn giảm như thịt lợn nạc thăn (lợn trắng) ổn định so với tháng trước; giò lụa 170.000 đ/kg.

Giá một số loại mặt hàng khác do phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thành phố báo cáo, cụ thể sau:

Tại thành phố Lai Châu giá chè búp (1 tôm 2 lá): 5.000đ/kg; Giá một số loại rau, củ, quả tương đối ổn định với tháng trước.

Tại huyện Mường Tè: Ngô hạt: 9.500đ/kg; Sắn tươi: 5.000đ/kg; Sắn lát khô: 8.000đ/kg.

2.2. Vật tư nông nghiệp.

Giá vật tư nông nghiệp trong tháng như sau:

- Giống lúa Hương thơm số 1, cấp NC giảm 1.000 đ/kg; Giống lúa nếp 87, cấp NC giảm 5.000đ/kg; Thuốc trừ cỏ tăng 10.000đ/chai; phân đạm Ure Hà Bắc tăng 1.000đ/kg.

Các loại khác ổn định so với tháng trước.

2.3. Đồ uống.

Đồ uống ổn định so với tháng trước.

2.4. Vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt.

Giá vật liệu xây dựng, chất đốt, nước sinh hoạt giảm so với tháng trước: giá Gas Petrolimex giảm 10.000đ/bình 12kg.

2.5. Thuốc chữa bệnh cho người.

Giá thuốc chữa bệnh cho người ổn định.

2.6. Dịch vụ y tế.

Giá dịch vụ y tế ổn định.

2.7. Giao thông.

Giá cước vận tải hành khách trên địa bàn tỉnh các tuyến nội tỉnh, liên tỉnh ổn định; Giá cước taxi ổn định.

Giá trông giữ ô tô, xe máy ổn định.

Giá xăng dầu 02 điều chỉnh cụ thể:

Ngày 15/3/2020: Xăng E5 Ron 92 16.370 đ/lít (giảm 2.330đ/lít); xăng không chì Ron 95: 17.240 đ/lít (giảm 2.360đ/lít); Dầu diezen 0.05s 13.290 đ/lít (giảm 1.780đ/lít). Dầu hỏa 12.070 đ/lít (giảm 1.870đ/lít).

Ngày 29/3/2020: Xăng E5 Ron 92 12.180 đ/lít (giảm 4.190đ/lít); Xăng không chì Ron 95: 12.910 đ/lít (giảm 4.330 đ/lít); Dầu diezen 0.05s 11.470 đ/lít (giảm 1.820 đ/lít); Dầu hỏa 9.320 đ/lít (giảm 2.750 đ/lít).

2.8. Dịch vụ Giáo dục.

Giá dịch vụ giáo dục ổn định.

2.9. Giải trí và du lịch.

Giá Giải trí và du lịch ổn định.

2.10. Vàng.

Giá giao dịch bình quân (đối với vàng 9999) trong tháng tại thời điểm báo cáo ở các cửa hàng tư nhân trên địa bàn thành phố Lai, cụ thể như sau: Mua vào 4.730.000 đ/chỉ (tăng 325.000đ/chỉ), bán ra 4.852.000 đ/chỉ (tăng 360.000 đ/chỉ).

(Chi tiết giá hàng hóa, dịch vụ như biểu phụ lục kèm theo)

II. Kết quả công tác đã triển khai trong tháng 3/2020

Thường xuyên theo dõi diễn biến giá cả thị trường đặc biệt là các loại giá cả hàng hóa, lương thực, thực phẩm qua đó kịp thời báo cáo tình hình giá cả thị trường trên địa bàn đảm bảo đúng thời gian quy định của Bộ Tài chính (báo cáo tuần, báo cáo tháng) và UBND tỉnh.

- Tham gia xác định giá trị tài sản hàng hóa tịch thu theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm 02 vụ. Tham gia Hội đồng tiêu hủy vật chứng tài sản 01 vụ.

- Thẩm định phương án giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành bổ sung tạm thời danh mục hàng hóa, dịch vụ thuộc diện kê khai giá trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu UBND tỉnh Công văn báo cáo Bộ Tư pháp về kết quả rà soát, tổng hợp danh mục các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực giá đang còn hiệu lực thi hành.

- Tiếp nhận và xử lý văn bản kê khai giá của các doanh nghiệp theo quy định.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác.

III. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường trong tháng 4/2020:

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn ra phức tạp nên Nhóm hàng Lương thực, thực phẩm: giá lương thực, thực phẩm; Giá thịt lợn hơi và chế phẩm từ lợn có xu hướng tăng; Giá dịch vụ du lịch có xu hướng giảm.

- Nhóm vật tư nông nghiệp, đồ uống, vật liệu xây dựng, nước sinh hoạt, thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế, Giao thông, dịch vụ y tế, giáo dục: ổn định

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas biến động theo giá trong nước và Thế giới.

Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá – Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục QLGS – BTC (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GD sở (b/c);
- Sở Công Thương;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng: TC-KH các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Tuấn Anh